ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ BẮC THỤY ANH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 87/KH-UBND	*Bắc Thụy Anh, ngày 31 tháng 12 năm 2025*

KẾ HOẠCH
Thực hiện việc công khai thông tin theo quy định tại Điều 11 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở tại xã Bắc Thụy Anh

Căn cứ Luật Thực hiện Dân chủ ở cơ sở năm 2022 đã được sửa đổi bổ sung năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Ủy ban nhân dân xã Bắc Thụy Anh xây dựng Kế hoạch thực hiện việc công khai thông tin theo quy định tại Điều 11 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở tại xã Bắc Thụy Anh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Bố trí và thực hiện đầy đủ, kịp thời, minh bạch các nội dung công khai thông tin theo quy định của pháp luật nhằm bảo đảm quyền được thông tin, giám sát của nhân dân trên địa bàn xã.

- Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tăng cường sự đồng thuận xã hội, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền cơ sở.

2. Yêu cầu

- Thông tin công khai phải chính xác, đầy đủ, kịp thời, dễ tiếp cận và đúng hình thức, thời hạn theo quy định pháp luật.

- Phân công rõ trách nhiệm cho từng bộ phận chuyên môn, cán bộ, công chức trong việc lập, kiểm duyệt, đăng tải và lưu trữ thông tin.

II. NỘI DUNG THÔNG TIN CÔNG KHAI (Theo Điều 11 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở)

UBND xã thực hiện công khai đầy đủ các nhóm nội dung sau:

1. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, phương án chuyển dịch cơ cấu kinh tế hằng năm của xã và kết quả thực hiện;

2. Số liệu, báo cáo thuyết minh dự toán ngân sách nhà nước, kế hoạch hoạt động tài chính của xã trình Hội đồng nhân dân xã; dự toán ngân sách, kế hoạch hoạt động tài chính đã được Hội đồng nhân dân xã quyết định; số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã định kỳ theo quý, 06 tháng, hằng năm; quyết toán ngân sách nhà nước và kết quả thực hiện các hoạt

động tài chính khác đã được Hội đồng nhân dân xã phê chuẩn; kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước (nếu có);

3. Dự án, công trình đầu tư trên địa bàn xã và tiến độ thực hiện; kế hoạch thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất để thực hiện dự án, công trình đầu tư trên địa bàn xã; kế hoạch quản lý, sử dụng quỹ đất do xã quản lý; kế hoạch cho thuê đất thuộc quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích của xã;

4. Quy chế thực hiện dân chủ ở xã; nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở thôn; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương xã;

5. Việc quản lý và sử dụng các loại quỹ, khoản đầu tư, tài trợ theo chương trình, dự án đối với địa bàn xã; các khoản huy động Nhân dân đóng góp;

6. Tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê, sử dụng, thu hồi, điều chuyển, chuyển đổi công năng, bán, thanh lý, tiêu hủy và hình thức xử lý khác đối với tài sản công do cấp xã quản lý; tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công của chính quyền địa phương xã;

7. Chủ trương, chính sách, kế hoạch, tiêu chí, đối tượng, quy trình bình xét và kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ, trợ cấp, tín dụng để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, phát triển sản xuất, hỗ trợ xây dựng nhà ở, cấp thẻ bảo hiểm y tế và các chính sách an sinh xã hội khác được tổ chức triển khai trên địa bàn xã;

8. Thông tin về phạm vi, đối tượng, cách thức bình xét, xác định đối tượng, mức hỗ trợ, thời gian, thủ tục thực hiện phân phối các khoản hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố, thảm họa hoặc để hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo trên địa bàn cấp xã; việc quản lý, sử dụng các nguồn đóng góp, quyên góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài dành cho các đối tượng trên địa bàn xã;

9. Số lượng, đối tượng, tiêu chuẩn gọi nhập ngũ; danh sách công dân đủ điều kiện nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; danh sách công dân được gọi nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; danh sách tạm hoãn gọi nhập ngũ, miễn gọi nhập ngũ trên địa bàn xã;

10. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết các vụ việc tham nhũng, tiêu cực, vi phạm kỷ luật đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở thôn; kết quả lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Trưởng ban của Hội đồng nhân dân xã, Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các Ủy viên Ủy ban nhân dân xã;

11. Kế hoạch lấy ý kiến Nhân dân, nội dung lấy ý kiến, kết quả tổng hợp ý kiến và giải trình, tiếp thu ý kiến của Nhân dân đối với những nội dung chính quyền địa phương xã đưa ra lấy ý kiến Nhân dân quy định tại Điều 25 của Luật này;

12. Đối tượng, mức thu các loại phí, lệ phí và nghĩa vụ tài chính khác do chính quyền địa phương xã trực tiếp thu;

13. Các thủ tục hành chính, thủ tục giải quyết công việc liên quan đến tổ chức, cá nhân do chính quyền địa phương xã trực tiếp thực hiện;

14. Nội dung khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ ở xã.

III. HÌNH THỨC VÀ THỜI HẠN CÔNG KHAI

1. Hình thức công khai (Điều 12 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở)

UBND xã áp dụng kết hợp các hình thức công khai sau:

- Niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã và tại Nhà văn hóa các thôn.

- Phát thanh trên Hệ thống truyền thanh của xã.

- Đăng tải trên Trang thông tin điện tử của xã.

- Thông qua Trưởng thôn để thông báo đến nhân dân.

- Gửi văn bản đến công dân;

- Thông qua hội nghị trao đổi, đối thoại giữa Ủy ban nhân dân xã với Nhân dân;

- Thông qua việc tiếp công dân, tiếp xúc cử tri, họp báo, thông cáo báo chí, hoạt động của người phát ngôn của Ủy ban nhân dân xã theo quy định của pháp luật;

- Thông báo đến tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội xã để tổ chức phổ biến, tuyên truyền đến hội viên, đoàn viên ở cơ sở;

- Thông qua mạng viễn thông, mạng xã hội hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật, bảo đảm phù hợp với mức độ ứng dụng công nghệ thông tin tại cấp xã, tại thôn;

Các hình thức khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ ở xã.

2. Thời hạn công khai

Thông tin phải được công khai chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định, văn bản của cơ quan có thẩm quyền về nội dung cần công khai, (trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác).

Thời gian niêm yết tối thiểu tại trụ sở UBND xã và Nhà văn hóa các thôn ít nhất là 30 ngày liên tục (trừ trường hợp pháp luật có quy định khác).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo Chủ tịch UBND xã;

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị tham mưu UBND xã thực hiện công khai các nội dung thuộc điểm 1, mục II Công văn này.

- Thực hiện niêm yết tại bảng tin trụ sở UBND xã đối với các văn bản chung.

2. Phòng Văn hóa - xã hội

- Tuyên truyền các nội dung công khai trên Hệ thống truyền thanh xã. Quản lý, đăng tải thông tin lên Trang thông tin điện tử của xã.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị tham mưu UBND xã thực hiện công khai các nội dung thuộc điểm 4, 10, 11, 14 mục II Công văn này.

3. Phòng Kinh tế

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị tham mưu UBND xã thực hiện công khai các nội dung thuộc điểm 2, 3, 5, 6, 7, 8, 12 mục II Công văn này.

4. Trung tâm phục vụ hành chính công

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị tham mưu UBND xã thực hiện công khai các nội dung thuộc điểm 13 mục II Công văn này.

5. Ban chỉ huy quân sự xã, Công an xã

Chủ trì tham mưu UBND xã thực hiện công khai các nội dung thuộc điểm 9 mục II Công văn này.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội giám sát việc thực hiện công khai thông tin của UBND xã theo Kế hoạch này.

7. Các thôn

- Tiếp nhận thông tin từ UBND xã để niêm yết tại Nhà văn hóa thôn.

- Tuyên truyền, phổ biến nội dung công khai tại các cuộc họp thôn.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện việc công khai thông tin theo quy định tại Điều 11 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở tại xã Bắc Thụy Anh, Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức, các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND xã *(qua Phòng Văn hóa - Xã hội)* để tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét, điều chỉnh./.

Nơi nhận:
- TT ĐU, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, cơ quan, đơn vị;
- MTTQVN xã và các tổ chức CT-XH xã
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ BẮC THỤY ANH T. THÁI BÌNH

Trần Ngọc Lâm